

Bản án số: 32/2017/HSPT
Ngày: 11/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Bà Vũ Thị Mai Hương

Các thẩm phán:

Bà Đặng Thị Thoa

Ông Phạm Tiến Dũng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Bà Phạm Thúy Nga

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Bà Tống Thị Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2017/HSPT ngày 14/4/2017, do có kháng nghị đối với bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HSST ngày 07/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

****Bị cáo bị kháng nghị:***

1. Trần Thị T1 - Sinh năm 1985

ĐKHKT: Xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ văn hoá: 9/12

Bố đẻ: Trần Văn T, sinh năm 1957; Mẹ đẻ: Trần Thị H, sinh năm 1961

Chồng: Nguyễn Văn P, sinh năm 1982 (là bị cáo trong cùng vụ án);

Có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án; Tiền sự: Không có

Bị cáo tại ngoại (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 13/10/2016 đến ngày 01/12/2016).

2. Nguyễn Văn P - Sinh năm 1982

ĐKHKT: Xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ văn hoá: 5/12

Bố đẻ: Nguyễn Văn T, sinh năm 1956; Mẹ đẻ: Vũ Thị H, sinh năm 1958

Vợ: Trần Thị T1, sinh năm 1985 (là bị cáo trong cùng vụ án);

Có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án: Không có

Tiền sự: Ngày 26/01/2016, Công an huyện Nam Trực xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau với người khác.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/10/2016.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của VKSND huyện Nam Trực và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 13/10/2016 Vũ Tuấn A (sinh ngày 24/8/1998; trú tại xóm B, xã N, huyện N) đến nhà Trần Thị T1 mua số lô “23” 150 điểm với số tiền là 3.375.000 đồng, khi Vũ Tuấn A đang đưa tiền cho Trần Thị T1 và nhận phiếu ghi số lô từ Trần Thị T1 thì bị lực lượng Công an huyện Nam Trực bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) phiếu ghi số lô được cắt ra từ vỏ hộp thuốc lá Điện Biên, nội dung đề ngày 13/10, lô 23¹⁵⁰.

- 110.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong người Vũ Tuấn A.

- 8.130.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong người Trần Thị T1.

- 01 (một) quyển vở học sinh, trong có 7 tờ giấy, tờ đầu tiên đề ngày 13/10 nội dung ghi các con số và ký hiệu kèm theo, các trang còn lại là giấy trắng tại mặt bàn nơi Trần Thị T1 ngồi bán số lô, số đề.

- 01 (một) quyển vở học sinh, theo lời khai của Trần Thị T1 là sổ ghi nợ tiền của khách hàng tạp hóa.

- 02 (hai) tờ giấy tổng hợp số đề, số lô Trần Thị T1 đã bán cho người chơi ngày 10/10/2016.

- 02 (hai) tờ giấy tổng hợp số đề, số lô Trần Thị T1 đã bán cho người chơi ngày 11/10/2016.

- 01 (một) tờ giấy tổng hợp số đề, số lô Trần Thị T1 đã bán cho người chơi ngày 12/10/2016.

- 01(một) điện thoại di động Iphone 6S màu vàng, số seri FK1RR87GGRYD lắp sim trong điện thoại số thuê bao 01238444620 của Trần Thị T1.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn P là chồng Trần Thị T1 cũng tham gia đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cùng Trần Thị T1 từ đầu năm

2016 dưới hình thức Nguyễn Văn P bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại cho những người quen của Nguyễn Văn P. Khi nhận được tin nhắn hỏi mua số lô, số đề của người chơi thì Nguyễn Văn P nhắn tin trả lời lại là “Ok” nghĩa là đồng ý bán cho người chơi số lô, số đề đã chọn, sau đó Nguyễn Văn P thông báo lại cho Trần Thị T1 biết để Trần Thị T1 thống kê vào bảng ghi số lô, số đề ngày hôm đó.

Quá trình điều tra đã xác định: Ngày 13/10/2016 Trần Thị T1, Nguyễn Văn P đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho nhiều người chơi với tổng số tiền dùng đánh bạc là 32.412.500 đ (Ba mươi hai triệu bốn trăm mười hai ngàn năm trăm đồng) gồm: Tiền bán số đề là 695.000 đồng, tiền bán đề ba số là 230.000 đồng, tiền bán lô xiên là 100.000 đồng, tiền bán số lô là 31.387.500 đồng.

Trong đó xác định được những người chơi mua số lô, số đề của Nguyễn Văn P dưới hình thức nhắn tin bằng điện thoại di động có Vũ Văn M – Sinh năm: 1976 ở xóm B, xã N mua số lô “01” và “24” mỗi số 50 điểm, tương ứng với tổng số tiền là 2.250.000 đồng; Nguyễn Văn L – Sinh năm: 1984 ở xóm A, xã N mua số đề “34” và “43”, đề ba số “934” và “943” mỗi số 100.000 đồng, tổng số tiền Nguyễn Văn L mua là 400.000 đồng. Những người chơi mua số lô, số đề của Trần Thị T1 xác định có Vũ Tuấn A mua số lô “23” 150 điểm tương ứng với số tiền 3.375.000 đồng; Nguyễn Văn P – Sinh năm: 1983 ở xóm C, xã N mua số lô “53” 200 điểm tương ứng số tiền là 4.500.000 đồng. Những người chơi còn lại do Trần Thị T1 bán, không có căn cứ xác định cụ thể là ai.

Ngoài ra trong các ngày 10/10/2016; 11/10/2016; 12/10/2016 Trần Thị T1 và Nguyễn Văn P đã bán số lô, số đề cho những người chơi, cụ thể như sau:

- Ngày 10/10/2016 Trần Thị T1 và Nguyễn Văn P đã bán số lô, số đề cho người chơi được tổng số tiền 22.622.500 đồng gồm: Tiền bán số đề là 3.420.000 đồng, tiền bán đề ba số là 40.000 đồng, tiền bán số lô là 22.162.500 đồng. Theo kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày 10/10/2016 thì những người chơi số lô, số đề của Trần Thị T1, Nguyễn Văn P thắng cược số tiền là 30.400.000 đồng gồm: ba người chơi trúng số đề “00” trị giá 220.000 đồng được thắng cược số tiền là 17.600.000 đồng; trúng số lô “47” 10 điểm; “74” 50 điểm; “82” 100 điểm, tổng số điểm lô người chơi thắng là 160 điểm tương đương thắng cược số tiền là 12.800.000 đồng. Như vậy tổng số tiền Trần Thị T1 và Nguyễn Văn P dùng đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trong ngày 10/10/2016 là 56.022.500 đồng.

Người chơi trong ngày 10/10/2016 xác định được có Vũ Văn M nhắn tin điện thoại di động mua của Nguyễn Văn P số lô “81” và “89” mỗi số 50 điểm

tương ứng số tiền là 2.250.000 đồng. Theo kết quả xổ số mở thưởng ngày 10/10/2016 thì Vũ Văn M bị thua cược, những người chơi còn lại do Trần Thị T1 bán, không có căn cứ xác định cụ thể là ai.

- Ngày 11/10/2016 Trần Thị T1 và Nguyễn Văn P bán số đề, số lô cho người chơi được tổng số tiền là 24.260.000 đồng, gồm: Tiền bán số đề là 400.000 đồng, tiền bán đề ba số là 10.000 đồng, tiền bán số lô là 23.850.000 đồng. Theo kết quả mở thưởng ngày 11/10/2016 thì những người chơi số lô, số đề của Trần Thị T1, Nguyễn Văn P thắng cược số tiền là 58.400.000 đồng. Như vậy tổng số tiền Trần Thị T1 và Nguyễn Văn P dùng để đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trong ngày 11/10/2016 là 82.660.000 đồng.

Người chơi trong ngày 11/10/2016 xác định có Vũ Văn M nhắn tin điện thoại di động mua của Nguyễn Văn P số lô “26” và “85” mỗi số 50 điểm tương ứng với số tiền là 2.250.000 đồng. Theo kết quả xổ số mở thưởng ngày 11/10/2016 thì Vũ Văn M bị thua cược, những người chơi còn lại do Trần Thị T1 bán, không có căn cứ xác định cụ thể là ai.

- Ngày 12/10/2016 Trần Thị T1 và Nguyễn Văn P bán số đề, số lô cho người chơi được tổng số tiền là 16.212.500 đồng, gồm: Tiền bán số đề là 325.000 đồng, tiền bán đề ba số là 25.000 đồng, tiền bán số lô là 15.862.500 đồng. Theo kết quả mở thưởng ngày 12/10/2016 thì những người chơi số lô, số đề của Trần Thị T1, Nguyễn Văn P thắng cược số tiền là 2.400.000 đồng. Gồm người chơi trúng số lô “35” trị giá 5 điểm (Do kết quả xổ số có hai giải về 35 nên người chơi mua số lô “35” được gấp đôi số điểm đã mua); “34” trị giá 20 điểm. Tổng số điểm lô người chơi thắng 30 điểm và thắng cược số tiền là 2.400.000 đồng. Như vậy tổng số tiền Trần Thị T1 và Nguyễn Văn P dùng để đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trong ngày 12/10/2016 là 18.612.500 đồng.

Người chơi trong ngày 12/10/2016 xác định có Vũ Văn M nhắn tin điện thoại di động mua của Nguyễn Văn P số lô “43” 50 điểm tương ứng với số tiền là 1.125.000 đồng. Theo kết quả xổ số mở thưởng ngày 11/10/2016 thì Vũ Văn M bị thua cược. Những người chơi còn lại do Trần Thị T1 bán, không có căn cứ xác định cụ thể là ai.

Quá trình điều tra Trần Thị T1 khai việc bán số đề, số lô cho người chơi hàng ngày Trần Thị T1 chuyển bảng tổng hợp số đề, số lô qua tin nhắn điện thoại từ số của Trần Thị T1 là 0123 8444620 đến số điện thoại 01297125475 của Trần Thị T2 – Sinh năm: 1975 ở thôn R, xã B, huyện N, tỉnh Nam Định để hưởng hoa hồng. Trong những tài liệu thu giữ tại nhà Trần Thị T1 có 02 (hai) tờ giấy đề ngày 10/10/2016 và 11/10/2016 là do Trần Thị T2 viết và chuyển lại cho

Trần Thị T1 để làm căn cứ thanh toán. Cơ quan CSĐT đã tiến hành triệu tập làm việc với Trần Thị T2. Quá trình làm việc chị Trần Thị T2 trình bày bản thân không mua, bán hay nhận bằng số lô, số đề của người khác, chị Trần Thị T2 chỉ quen biết Trần Thị T1 là do thường hay mua hàng tại cửa hàng tạp hóa của Trần Thị T1.

Ngày 23/11/2016 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực đã có công văn gửi Trung tâm viễn thông huyện N đề nghị xác định chủ thuê bao của số điện thoại 01297125475. Tại văn bản trả lời của Trung tâm viễn thông huyện N xác định số thuê bao 01297125475 đã can hủy từ ngày 01/10/2016 và đưa về kho số chung của nhà mạng Vinaphone, do vậy không xác định được thông tin chủ thuê bao sử dụng số điện thoại này là ai.

Ngày 24/11/2016 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực đã tiến hành trưng cầu giám định chữ số trên tài liệu thu giữ tại nhà Trần Thị T1 với chữ số do chị Trần Thị T2 viết. Tại bản kết luận giám định số 1205/GĐKTHS ngày 07/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Chữ, số trên tài liệu cần giám định so với chữ, số đứng tên bà Trần Thị T2 trên tài liệu mẫu không phải do cùng một người viết ra”.

Tại cơ quan điều tra Trần Thị T1 khai nhận việc bán số lô, số đề trái phép diễn ra từ đầu năm 2011, sau khi thanh toán cho người chơi Trần Thị T1 đã hủy toàn bộ tài liệu liên quan đến việc bán số đề, số lô. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực không thu giữ được tài liệu gì về việc bán số đề, số lô trái phép của Trần Thị T1 và Nguyễn Văn P trong thời gian trước ngày 10/10/2016 nên không có căn cứ để xử lý.

Với số tiền liên quan đến việc bán số lô, số đề của Trần Thị T1 từ ngày 10/10/2016 đến ngày 13/10/2016, quá trình điều tra xác định việc nhận và thanh toán tiền cho người chơi là do Trần Thị T1 thực hiện.

Từ nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HSST ngày 07/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Thị T1, Nguyễn Văn P phạm tội “Đánh bạc”.
2. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 2 Điều 46 BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Văn P).

Xử phạt:

- Bị cáo Trần Thị T1 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2016 đến ngày 01/12/2016).

- Bị cáo Nguyễn Văn P 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2016.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Trần Thị T1 là 7.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn P là 5.000.000 đồng sung, để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng.

- Ngày 21/3/2017, VKSND tỉnh Nam Định có kháng nghị số 263/QĐ-VKS-KNPT với nội dung đề nghị TAND tỉnh Nam Định xử phúc thẩm theo hướng tăng mức hình phạt tù đối với các bị cáo Trần Thị T1, Nguyễn Văn P.

- Ngày 16/3/2017 bị cáo Trần Thị T1 có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị TAND tỉnh Nam Định xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Trần Thị T1 được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Bị cáo Trần Thị T1 xin tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo và xác định TAND huyện Nam Trực đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng, không oan.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Giữ nguyên nội dung kháng nghị số 263/QĐ-VKS-KNPT ngày 21/3/2017, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 BLTTHS, xử tăng hình phạt đối với cả hai bị cáo như sau:

Xử phạt:

- Bị cáo Trần Thị T1 từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn Văn P từ 30 tháng tù đến 33 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Kháng nghị số 263/QĐ-VKS-KNPT ngày 21/3/2017 của VKSND tỉnh Nam Định và kháng cáo của bị cáo Trần Thị T1 làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự tố tụng phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị T1 tự nguyện xin rút đơn kháng cáo, xét thấy việc rút đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thị T1 phù hợp với các quy định của BLTTHS nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được Cơ quan điều tra thu thập và qua quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, thấy Toà án nhân dân huyện Nam Trực đã xét xử bị cáo Trần Thị T1, Nguyễn Văn P về tội “Đánh bạc” theo điểm khoản 2 Điều 248 BLHS là đúng người, đúng tội, không oan.

Xét nội dung kháng nghị thấy: Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất mức độ hành vi, xếp vị trí vai trò bị cáo Trần Thị T1 số 1, bị cáo Nguyễn Văn P số 2 là phù hợp. Cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cho các bị cáo. Xét thấy cả hai bị cáo Trần Thị T1 - Nguyễn Văn P có mối quan hệ vợ chồng, hiện đang nuôi 03 con nhỏ đều dưới 18 tuổi, cấp sơ thẩm đã phạt tù giam và phạt tiền bổ sung đối với cả hai bị cáo là nghiêm khắc, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt các bị cáo (bị cáo Trần Thị T1: 27 tháng tù, bị cáo Nguyễn Văn P: 24 tháng tù) là tương đối phù hợp với các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mới. Hội đồng xét xử nhận thấy kháng nghị số 263/QĐ-VKS-KNPT ngày 21/3/2017 của VKSND tỉnh Nam Định không có căn cứ pháp lý, nên không được chấp nhận.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo - kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Bị cáo Trần Thị T1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 BLTTHS

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng nghị số 263/QĐ-VKS-KNPT ngày 21/3/2017 của VKSND tỉnh Nam Định: Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 2 Điều 46 BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Văn P).

Xử phạt:

- Bị cáo Trần Thị T1: 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2016 đến ngày 01/12/2016).

- Bị cáo Nguyễn Văn P: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2016.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Trần Thị T1 là 7.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn P là 5.000.000 đồng sung, để sung quỹ Nhà nước.

3. Bị cáo Trần Thị T1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo - kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo - kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND - VKS - CA huyện Nam Trực;
- Chi cục THA dân sự huyện Nam Trực;
- VKS - Công an tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam; Bị cáo;
- Lưu HS, tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Mai Hương